

Số 34 /TTr-THB

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Về việc:

- Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
- Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022.



- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 16/03/2022;
- Căn cứ vào Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá ngày 30/3/2022.
- Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội -Thanh Hoá trình Đại hội đồng Cổ đông về Các chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022; Quyết toán chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, người quản lý chuyên trách năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022. Cụ thể như sau:

I. Báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2021

a. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Công ty mẹ	Hợp nhất
	TÀI SẢN	Đồng		
A	Tài sản ngắn hạn	Đồng	178.948.174.362	238.588.932.265
B	Tài sản dài hạn	Đồng	71.156.150.346	69.445.352.743
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		250.104.324.708	308.034.285.008
	NGUỒN VỐN			
A	NỢ PHẢI TRẢ	Đồng	98.218.597.616	158.664.782.916
I	Nợ ngắn hạn	Đồng	73.428.873.583	146.182.002.750
II	Nợ dài hạn	Đồng	24.789.724.033	12.482.780.166

B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	Đồng	151.885.727.092	149.369.502.092
I	Vốn chủ sở hữu	Đồng	151.495.727.092	148.979.502.092
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	114.245.700.000	114.245.700.000
II	Nguồn kinh phí	Đồng	390.000.000	390.000.000
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	250.104.324.708	308.034.285.008

b. Kết quả kinh doanh

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đ.V.T</i>	<i>C.ty mẹ</i>	<i>Công ty MTV</i>	<i>Hợp nhất</i>
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	7.628.968.485		8.316.314.257
2	Tổng LN kế toán sau thuế	đồng	5.595.955.741		5.604.955.741
	- Trong đó : lợi nhuận sau thuế từ công ty MTV chuyển về công ty mẹ	đồng		1.434.302.026	
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế được phân phối	đồng			5.604.955.741

II . Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

2.1. Lợi nhuận được phân phối năm 2021 là: 5.604.955.741 đồng.

2.2 Lợi nhuận từ năm trước để lại: 0 đồng

2.4 Tổng lợi nhuận phân phối năm 2021 là: 5.604.955.741 đồng

2.5 Phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2021	đồng	5.604.955.741
	Phân phối:		
1.	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	635.127.741
2.	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty)	đồng	400.000.000
3.	- Lợi nhuận phân phối cho các cổ đông: Chi cổ tức 4% (Nghị quyết Đại hội 2021 dự kiến là 5%).	đồng	4.569.828.000

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Mức chi trả cổ tức: 4,0% (Bốn phần trăm)
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 4.569.828.000 đồng
- Thời gian chi trả cổ tức: trước ngày 31/7/2022

III. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2022

3.1 Kế hoạch lợi nhuận

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đ.V.T</i>	<i>C.ty mẹ</i>	<i>Công ty MTV</i>	<i>Hợp nhất</i>
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	2.490.927.858	7.440.336.833	9.931.264.691
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	2.200.839.987	1.652.067.366	3.852.907.353
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	290.087.871	5.788.269.467	6.078.357.337

3.2 Dự kiến phân phối

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022	đồng	9.931.264.691
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.078.357.337
	Lợi nhuận dự kiến phân phối	đồng	
3	Phân phối		
3.1	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	780.037.937
3.2	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty)	đồng	500.000.000
3.3	- Cổ tức dự kiến 4,2 % (Bốn phẩy hai phần trăm)	đồng	4.798.319.400

IV. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát, thư ký HĐQT, tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2021; Kế hoạch năm 2022.

4.1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

- + Hội đồng quản trị:
 - Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng
 - Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng
 - Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng /tháng
- + Ban kiểm soát:
 - Trưởng ban: 4.000.000 đồng/ tháng (Được tính trong Quỹ lương)
 - Các ủy viên: 3.000.000 đồng/ tháng
- + Tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, Ủy viên BKS năm 2021 là: **408.000.000** đồng
- + Tổng mức thù lao chi trả cho Thư ký HĐQT năm 2021 là: **36.000.000** đồng (Được tính trong Quỹ lương).

4.2. Báo cáo chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách năm 2021 (Giám đốc, Phó giám đốc, kế toán trưởng và Trưởng ban kiểm soát)

Tổng số tiền chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách là: **1.522.000.000** đồng.

4.3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, Ủy viên BKS, thư ký HĐQT năm 2022:

- + **Hội đồng quản trị:**
 - Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng

- Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng

+ Ban kiểm soát và thư ký HĐQT:

- Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/ tháng (Chi trả trong Quỹ lương)
- Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/ tháng (Chi trả trong Quỹ lương)

Thù lao được chi trả 01 tháng/ lần, thời gian chi trả từ ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng.

Với nội dung báo cáo trên, HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính đề nghị Đại hội xem xét:

1. Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);

2. Chấp thuận thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 theo đề xuất;

3. Chấp thuận thông qua Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 theo đề xuất;

4. Chấp thuận thông qua báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ủy viên BKS, thư ký HĐQT năm 2021; Quyết toán tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, TGD Tổng Công ty
- Đại hội đồng cổ đông năm 2022
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty
- Lưu VP, HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỦ TỊCH
BIA
HÀ NỘI THANH HÓA
TP. THANH HÓA T. THANH HÓA

Bùi Trường Thắng